TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 11 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Lệ Q, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số nhà M, đường H, tiểu khu V, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình,

Bị đơn: Anh Phạm Như H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số nhà M, đường H, tiểu khu V, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Lệ Q và anh Phạm Như H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Lệ Q và anh Phạm Như H đều thống nhất vợ chồng có hai đứa con chung tên là Phạm Ánh N, sinh ngày 08/7/2003 và Phạm Thục T, sinh ngày 18/10/2011. Hai bên thỏa thuận giao hai con Phạm Ánh N và Phạm Thục T cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh H tự nguyện cấp

dưỡng tiền nuôi con cùng chị Q 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho hai con mỗi tháng, kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến lúc các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị Lệ Q và anh Phạm Như H thống nhất không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Lê Thị Lệ Q và anh Phạm Như H mỗi người phải nộp 75.000đồng án phí ly hôn, anh H phải nộp 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Hai bên thỏa thuận chị Q nộp toàn bộ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho anh H. Số tiền án phí chị Q phải nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/ 0004581, ngày 24/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn